

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Thận Hà Nội có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung ứng cấp bách vật tư tiêu hao phục vụ công tác chuyên môn thuộc Dự toán mua sắm cấp bách vật tư tiêu hao phục vụ công tác chuyên môn năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Thận Hà Nội

Địa chỉ: Số 70, Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Dược sĩ Nguyễn Thị Tuyết Trinh, nhân viên Khoa dược, SĐT: 039 4913558

Email: bvthnkhoaduoc@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp qua Văn thư, Phòng Hành chính-Tổ chức, Bệnh viện Thận Hà Nội, Số 70, Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội. Tất cả tài liệu gửi trực tiếp được đóng trong bao bì, bên ngoài ghi rõ: "Báo giá vật tư tiêu hao năm 2024" và ghi đầy đủ thông tin bên gửi, bên nhận.

- Nhận báo giá qua email: bvthn@hanoi.gov.vn

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 25 tháng 4 năm 2024 đến trước 10 giờ ngày 07 tháng 5 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 07 tháng 5 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa: *Chi tiết tại Phụ lục 01*

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, bảo quản hàng hóa:

- Cung cấp hàng hóa tại Kho vật tư, Bệnh viện Thận Hà Nội, Số 70, Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

- Công ty đảm bảo điều kiện vận chuyển, bảo quản hàng hóa theo quy định của nhà sản xuất.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Giao hàng làm nhiều đợt theo đơn đặt hàng của bệnh viện.

4. Dự kiến các điều khoản thanh toán hợp đồng:

- Đồng tiền thanh toán: VND.

- Thanh toán: Theo số lượng hàng xuất thực tế từng đợt cho Bệnh viện.

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản.

5. Các thông tin khác:

- Yêu cầu báo giá bao gồm chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản và toàn bộ các loại thuế, phí theo quy định của pháp luật

- Báo giá: Yêu cầu bản gốc, ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức danh của người đại diện hợp pháp.

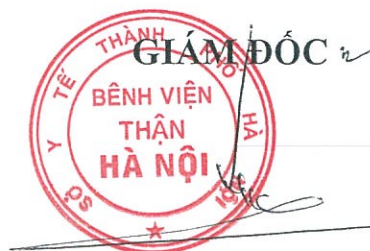
- Hồ sơ báo giá bao gồm:

+ Báo giá: Mẫu số 01_n

- + Bảng đáp ứng yêu cầu mời báo giá: Mẫu số 02
- + Tài liệu kỹ thuật liên quan hàng hóa báo giá: Gửi kèm các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan khác
- + Quyết định trúng thầu, hợp đồng cung cấp hàng hóa cho các đơn vị đã ký trong vòng 09 tháng tính từ ngày ký báo giá trở về trước (nếu có).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HSĐT.



Phan Tùng Linh

1
B
9

Mẫu số 01

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 88 /YCBG-BVTH ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Bệnh viện Thân Hà Nội)

CÁC BIỂU MẪU HỒ SƠ BÁO GIÁ

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Thân Hà Nội

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Thân Hà Nội, chúng tôi... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]

Báo giá cho các mặt hàng sau:

STT	STT tại phụ lục kèm theo Yêu cầu báo giá	Tên hàng hóa ⁽²⁾	Tên thương mại	Ký, mã, nhãn hiệu, model ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾ (nếu có)	Phân loại TBYT (A/B/C /D) (nếu có) ⁽⁵⁾	Giấy phép nhập khẩu/ Số ĐK lưu hành (nếu có)	Năm sản xuất ⁽⁶⁾	Hãng sản xuất, nước sản xuất ⁽⁷⁾	Đơn vị tính	Số lượng ⁽⁸⁾	Đơn giá ⁽⁹⁾ (VNĐ) (Đã bao gồm toàn bộ thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác)	Thành tiền ⁽¹⁰⁾ (VNĐ)	Quy cách đóng gói
1	1	Hàng hóa 1												
2	2	Hàng hóa 2												
...	..	...												
														

- Giá trên đã bao gồm tất cả các chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản và toàn bộ các loại thuế, phí theo quy định của pháp luật;
- Báo giá này có hiệu lực trong vòng:.... ngày kể từ ngày.... thángnăm 2024;
- Cung cấp hàng hóa tại Kho vật tư, Bệnh viện Thân Hà Nội, Số 70, Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Giao hàng làm nhiều đợt theo đơn đặt hàng của bệnh viện.
- Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:
 - Đồng tiền thanh toán: VNĐ.
 - Thanh toán: Theo số lượng hàng xuất thực tế từng đợt cho Bệnh viện.
 - Phương thức thanh toán: chuyển khoản.
- Chúng tôi cam kết:
 - Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
 - Giá trị của các mặt hàng nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
 - Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

7. Thông tin liên hệ của đơn vị báo giá: [ghi rõ thông tin người phụ trách làm báo giá]

....., ngày..... tháng.....năm.....
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹¹⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Tên hàng hóa” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model của hàng hóa tương ứng với chủng loại hàng hóa ghi tại cột “Tên hàng hóa”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng mặt hàng.

(5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể phân loại TBYT (A/B/C/D)

(6), (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất/hãng, nước sản xuất hàng hóa.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng theo đúng số lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng mặt hàng (đã bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác).

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng trang thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng trang thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

(11) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Mẫu số 02
BẢNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU MỜI BÁO GIÁ
 (Kèm theo Yêu cầu báo giá số 88 /YCBG-BVTH ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Bệnh viện Thận Hà Nội)

Tên công ty:

STT	STT tại phụ lục kèm theo Yêu cầu báo giá	Tên hàng hóa	Yêu cầu báo giá	Đáp ứng yêu cầu báo giá			Tài liệu tham chiếu (2)
				Ký, mã nhãn hiệu, model	Hãng, nước sản xuất	Thông số kỹ thuật (1)	
1	1	Hàng hóa 1					
2	2	Hàng hóa 2					
							
							

- (1) Ghi chính xác thông số kỹ thuật theo đúng thông số của hàng hóa chào giá
 (2) Chỉ dẫn tài liệu (bản cứng, bản mềm) chứng minh thông số kỹ thuật hàng hóa chào giá

PHỤ LỤC 01

DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT VẬT TƯ TIÊU HAO

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 88/YCBG-BVTH ngày 18 tháng 4 năm 2024 của Bệnh viện Thận Hà Nội)

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Gel siêu âm	Gel sử dụng trong siêu âm, phù hợp với tần số siêu âm đang sử dụng, Không có formaldehyde, Vô khuẩn, không phát hiện vi khuẩn Staphylococcus, Pseudomonas aeruginosa, Tổng số vi sinh vật khi hiệu <10 CFU/g, tổng số nấm <10 CFU/g. Không gây mẫn cảm hoặc rát da, gel trong, tan hoàn toàn trong nước, độ PH trong khoảng 6.5-7.5. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Can ≤ 5 lít	Lít	20	
2	Que thử Đường huyết kèm thiết bị lấy máu dùng 1 lần	* Que thử đường huyết sử dụng tương thích với máy Accu-Chek Instant - Phạm vi đo Glucose là 10 - 600 mg/dL, hoặc 0,6 - 33,3mmol/L - Giới hạn hematocrite là 10 - 65%, - Đo được 4 loại máu (máu tĩnh mạch, máu động mạch, máu trẻ sơ sinh), - Thời gian đo: Trong vòng 4 giây, - Máu máu đo: Khoảng 0.6μL * Thiết bị lấy máu đã tích hợp kim an toàn - Chuyển động đâm kim dưới 3/1000 giây - Đầu kim bằng thép không gỉ được vát 3 mặt cắt và phủ Silicon, Đường kính kim: 0.36mm - 28G. Độ đâm sâu được kiểm soát 1.5mm. -Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Bộ (1 kim và 1 que)	Bộ	1.200	
3	Chỉ thị nhiệt hóa học	Băng keo chỉ thị nhiệt kích thước 1,2cm x 55m với vạch mực chuyển màu giúp xác định gói dụng cụ đã qua tiếp xúc với quá trình tiệt khuẩn hay chưa. Vạch chỉ thị sẽ chuyển sang màu đen sau khi qua tiệt khuẩn và giữ nguyên màu trong vòng 6 tháng. Dùng cho các chu trình tiệt khuẩn hơi nước 121°C và 132-134°C.		Cuộn	12	
4	Giấy điện tim 6 cần	Giấy in điện tim 6 cần, kích thước 110mm x 140mm, Tập ≥140 tờ, không dòng kẻ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Tập ≥140 tờ	Tập	40	
5	Giấy in siêu âm đen trắng	Kích thước rộng 110mm, cuộn có chiều dài ≥ 20m. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cuộn ≥ 20 m	Cuộn	60	
6	Khẩu trang y tế	Khẩu trang 4 lớp bao gồm: Lớp ngoài và lớp trong cùng: làm từ 3 lớp vải không dệt PP (Polypropylene) chống thấm hút có định lượng từ 30gsm trở lên. Lớp giữa là 1 lớp vi lọc kháng khuẩn Meltblown Nonwoven Fabric có độ lọc khuẩn cao đến 99,9%. Sản phẩm có hiệu suất lọc đối với sương dầu ở chế độ thổi khí 30 L/min, không nhỏ hơn 90%, trở lực hô hấp không lớn hơn 9 mmH2O. Khẩu trang y tế thông thường. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Hộp ≤ 100 chiếc	Chiếc	6.000	

2

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
7	Khẩu trang phẫu thuật	Khẩu trang y tế 3 lớp vô trùng + 2 lớp ngoài vải không dệt + Lớp vi lọc ở giữa (lớp màng lọc khuẩn) có tác dụng ngăn các giọt bắn, lọc bụi, vi khuẩn. Yêu cầu đối với lớp vi lọc là thấm khí, không thấm nước + 1 thanh tựa mũi: Bằng nhựa 100% nguyên chất hoặc kẽm bọc nhựa + 2 dây đeo tai: bằng sợi polyester và spandex, độ co giãn tốt. Màu sắc đồng đều, không loang bầm. Sản phẩm chứa trong bao bì giấy tiệt trùng dùng trong y tế. Đóng gói đơn chiếc. Tiệt trùng bằng EO.Gas. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Túi 1 chiếc	Chiếc	2.000	
8	Mũ phẫu thuật	Vải không dệt polypropylen cao cấp Màu xanh đồng đều, không loang bầm, không dính tạp chất. Không kích ứng da Độ co giãn tốt. Đóng gói đơn chiếc. Tiệt trùng bằng EO.Gas. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Túi 1 chiếc	Chiếc	4.000	
9	Khóa 3 chạc có dây nối	Khóa 3 đường phù hợp với các yêu cầu cần thiết của các tiêu chuẩn MDD 93/42/EEC hoặc tương đương. Có 2 lỗ thông trong và 1 lỗ thông ngoài. Có van bấm khi dừng chính xác tại mỗi vị trí để đảm bảo độ chính xác. Quay 360 độ. Có nắp, có vỏ và khóa xoay. Khí nén: lên tới 0.6kgf/ 15 giây Khí hydro tĩnh: lên tới 1.5kgf/5 phút Khối lượng khoảng không chết: ≤0.1ml Mô men xoắn: ≤0.15N.m. Tỷ lệ dòng chảy: ≥198ml/min. Kèm dây nối dài 25cm hoặc 10cm, chống lipid. Tiệt trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương. Túi 1 cái.	Túi 1 cái	Cái	1.000	
10	Mask khí dung người lớn	Chất liệu PVC, mềm, trong suốt, dây không bị vặn xoắn theo tiêu chuẩn GB/T15812-1995 hoặc tương đương. Tốc độ / tỷ lệ phun sương không ít hơn 0.25ml/min. Kích cỡ hạt thuốc nhỏ hơn 5 µm đạt trên 60%. Dòng Mark khí dung được sản xuất phù hợp với các yêu cầu của Tiêu chuẩn MDD93/42/EEC và ISO 13485 hoặc tương đương. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương. Túi 1 cái.	Túi 1 cái	Cái	150	
11	Tấm trải nilong	Thành phần chính: túi nilon PE hoặc PP, chống thấm nước Kích thước: 100x130cm Tiệt trùng. Gói 1 cái	Gói 1 cái	Chiếc	1.800	
12	Lưỡi dao mổ số 11	Chất liệu : Thép không gỉ. Thiết kế cân đối, mềm dẻo, sắc bén, gắn vào cán dễ dàng. Thao tác thuận tiện; tương thích với cán dao bằng tay. - Đóng gói tiệt trùng bằng phương pháp chiếu xạ Gamma hoặc tương đương - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.		Cái	1.800	
13	Túi đựng nước tiểu	Túi PVC , thể tích 2000ml có chia vạch, vô trùng. Đảm bảo kín không rò rỉ. Van kéo dãn. Kích thước túi: chiều dài 248 ± 5mm, chiều rộng 175mm± 5mm, dây 2 lớp ≥ 0.22mm. Kích thước ống dây: dài 900 ± 20mm, đường kính ngoài 6 ± 0.5mm, đường kính trong ≥ 3.5mm. Các mối nối chịu được lực 40N trong 15s tĩnh. Có van chống trào ngược. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Túi 1 cái	Cái	500	
14	Gel bôi trơn K-Y hoặc tương đương	Quy cách: tuýp ≥ 82g. Gel bôi trơn, tan trong nước, không màu, không mùi, không dính, đã được tiệt trùng. Dùng cho thăm khám nội soi dạ dày, tá tràng, bàng quang... Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.		Tuýp	20	

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
15	Test HCV	Phát hiện kháng thể đặc hiệu kháng HCV trong mẫu huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần người. Được thiết kế để sử dụng trong quần thể có tỷ lệ nhiễm HCV cao hoặc những người có tiền sử phơi nhiễm/hành vi nhiễm HCV bao gồm cả phụ nữ mang thai. - Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu: 99.4% (so với xét nghiệm xác nhận sử dụng RT-PCR) - 1 test thử bao gồm: Phức hợp vàng: Protein A – chất keo vàng, vạch thử: Kháng nguyên HCV tái tổ hợp (lõi, NS3, NS4, NS5), vạch chứng: Globulin miễn dịch dê kháng người - Thời gian trả kết quả: 5 – 20 phút - Thể tích mẫu sử dụng: 10µl - Nhiệt độ bảo quản: 1 – 30 °C - Không có phản ứng chéo với các mẫu Kháng thể HBs, CMV, HIV, Giang mai, Xoắn khuẩn Borrelia burgdorferi, EBV, HTLV, Ký sinh trùng Toxoplasma, Chlamydia, HBsAg, Cúm, Trypanosoma cruzi I/II - Kit thử ổn định ít nhất 4 tuần khi để ở nhiệt độ 55±1°C	Gói 1 test	Test	1000	
	Tổng: 15 khoản					